

BỘ NGOẠI GIAO

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1562/QĐ-BNG

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của Bộ Ngoại giao**

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 15/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 2 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Luật cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 77/2007/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thông tin Báo chí,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Ngoại giao.


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông/bà Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các Cục, Vụ và các đơn vị trực thuộc Bộ Ngoại giao chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . n

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các cơ quan báo chí;
- Lưu: BC, TCCB.

BỘ TRƯỞNG


PHẠM BÌNH MINH

QUY CHẾ

Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Ngoại giao

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1562/QĐ-BNG ngày 15 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định phạm vi, thẩm quyền và trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Ngoại giao.
2. Quy chế này được áp dụng đối với tất cả các đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ Ngoại giao.

Điều 2. Người Phát ngôn

1. Người Phát ngôn chính thức của Bộ Ngoại giao (sau đây gọi tắt là Người Phát ngôn) là Vụ trưởng Vụ Thông tin Báo chí, Bộ Ngoại giao.
2. Phó Phát ngôn chính thức của Bộ Ngoại giao (sau đây gọi tắt là Phó Phát ngôn) là Phó Vụ trưởng Vụ Thông tin Báo chí, Bộ Ngoại giao.
3. Trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (hoặc Lãnh đạo Bộ Ngoại giao được Bộ trưởng Bộ Ngoại giao ủy quyền) chỉ định người thực hiện nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí đối với một sự kiện, vấn đề cụ thể.
4. Cơ quan cung cấp thông tin chính thức của Bộ Ngoại giao cho báo chí là Vụ Thông tin Báo chí, Bộ Ngoại giao.
5. Những phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí do Người Phát ngôn, Phó Phát ngôn, người được Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (hoặc Lãnh đạo Bộ Ngoại giao được Bộ trưởng Bộ Ngoại giao ủy quyền) chỉ

định, nêu tại Khoản 1, 2, 3 của Điều này là phát ngôn và thông tin chính thức của Bộ Ngoại giao.

Chương II

PHẠM VI, THẨM QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 3. Phạm vi phát ngôn và cung cấp thông tin

1. Nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin:

a) Quan điểm, lập trường chính thức của Việt Nam về chính sách và quan hệ đối ngoại của Việt Nam, về tình hình quốc tế và những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng và thẩm quyền của Bộ Ngoại giao.

b) Tình hình và kết quả hoạt động của ngành ngoại giao trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Ngoại giao.

c) Các vấn đề khác do Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quyết định.

2. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin:

a) Hợp báo thường kỳ (1 hoặc 2 lần/tháng) và hợp báo đột xuất của Người Phát ngôn.

b) Hợp báo của Bộ Ngoại giao do Bộ trưởng, Lãnh đạo Bộ Ngoại giao chủ trì.

c) Hợp báo do Bộ Ngoại giao phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tổ chức.

d) Thông tin do Vụ Thông tin Báo chí hoặc các đơn vị trực thuộc Bộ Ngoại giao được Bộ trưởng Bộ Ngoại giao chỉ định cung cấp.

e) Thông tin trên trang thông tin điện tử của Bộ Ngoại giao (www.mofa.gov.vn) và của các Cơ quan Đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

g) Trả lời phỏng vấn, viết bài cho báo chí.

Điều 4. Thẩm quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Phó Phát ngôn và Vụ Thông tin Báo chí

1. Người Phát ngôn, Phó Phát ngôn, người được Bộ trưởng Bộ Ngoại giao/Lãnh đạo Bộ Ngoại giao chỉ định phát ngôn nêu tại Khoản 1, 2, 3 của Điều 2 có thẩm quyền và trách nhiệm sau:

a) Được nhân danh Bộ Ngoại giao phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

c) Được quyền từ chối phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí những vấn đề sau:

i) Thuộc bí mật nhà nước, bí mật thuộc về nguyên tắc và quy định của Đảng và những vấn đề khác không thuộc phạm vi, chức năng, thẩm quyền của Bộ Ngoại giao;

ii) Những vụ việc đang trong quá trình điều tra, thanh tra, chưa có kết luận cuối cùng của cơ quan có thẩm quyền;

iii) Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo, chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến, lấy ý kiến rộng rãi trong xã hội.

iv) Những vấn đề khác do Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quyết định.

2. Căn cứ yêu cầu tình hình, Người Phát ngôn, Phó Phát ngôn và Vụ Thông tin Báo chí kiến nghị Bộ trưởng Bộ Ngoại giao chỉ định các đơn vị, cá nhân thuộc Bộ Ngoại giao trả lời phỏng vấn, cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của Quy chế này.

3. Người Phát ngôn, Phó Phát ngôn và Vụ Thông tin Báo chí có trách nhiệm:

a) Tổ chức họp báo định kỳ, họp báo đột xuất của Người phát ngôn, họp báo do Bộ Ngoại giao chủ trì hoặc phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương.

b) Chủ trì việc liên lạc thường xuyên với các cơ quan báo chí trong nước và quốc tế; tổ chức cho báo chí tiếp xúc và phỏng vấn Lãnh đạo Bộ Ngoại giao.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị nội dung, thông tin cần cải chính hoặc cần làm rõ thêm liên quan đến nội dung báo chí đề cập, và yêu cầu cơ quan báo chí cải chính thông tin sai sự thật về việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ Ngoại giao theo quy định của pháp luật về báo chí.

d) Kịp thời tổng hợp thông tin trong nước và quốc tế cho các đơn vị trực thuộc Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tham khảo, sử dụng.

e) Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp và định kỳ báo cáo Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về tình hình thực hiện Quy chế.

Điều 5. Thẩm quyền và trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân thuộc Bộ Ngoại giao

1. Các đơn vị, cá nhân thuộc Bộ Ngoại giao có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công cho Người phát ngôn, Phó Phát ngôn và người có thẩm quyền phát ngôn nêu tại khoản 1, 2, 3 của Điều 2 và cho Vụ Thông tin Báo chí.

2. Trong trường hợp được Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (hoặc Lãnh đạo Bộ Ngoại giao) chỉ định, lãnh đạo hoặc cán bộ của các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao trả lời phỏng vấn, cung cấp thông tin cho báo chí về các vấn đề thuộc phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm của đơn vị và chịu trách nhiệm về nội dung thông tin do mình cung cấp trước pháp luật và trước Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

3. Các đơn vị, cá nhân không được nhân danh Bộ Ngoại giao để phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí nếu chưa được sự đồng ý của Lãnh đạo Bộ Ngoại giao.

Điều 6. Thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài

1. Trưởng Cơ quan Đại diện Việt Nam tại nước ngoài (Cơ quan Đại diện) trực tiếp phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí hoặc chỉ định cán bộ có thẩm quyền của Cơ quan Đại diện đảm nhiệm nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm của Cơ quan Đại diện.

2. Phát ngôn và thông tin do Trưởng Cơ quan Đại diện hoặc cán bộ Cơ quan Đại diện được chỉ định nêu tại tại Khoản 1 Điều 6 là phát ngôn và thông tin chính thức của Cơ quan Đại diện.

3. Trưởng Cơ quan Đại diện và Cơ quan Đại diện có trách nhiệm:

- Tiếp xúc định kỳ với báo chí sở tại để cung cấp thông tin về Việt Nam và giải đáp các vấn đề liên quan tới Việt Nam mà báo chí và dư

luyện sở tại quan tâm, thông qua hình thức họp báo và trả lời phỏng vấn, thông cáo báo chí, bản tin, trang thông tin điện tử của cơ quan đại diện, viết bài cho báo chí.

- Có các hình thức phù hợp cung cấp thông tin cho báo chí sở tại nhân các sự kiện quan trọng của Việt Nam và trong quan hệ với sở tại.

4. Trưởng Cơ quan Đại diện và cán bộ phát ngôn và cung cấp thông tin của Cơ quan Đại diện nêu tại Khoản 1 Điều 6 chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

5. Những cá nhân khác thuộc Cơ quan Đại diện không được phép phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí khi chưa được sự đồng ý của Trưởng Cơ quan Đại diện.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm quán triệt và tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị mình và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này; kịp thời báo cáo Bộ trưởng Bộ Ngoại giao những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 8. Xử lý vi phạm

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ Ngoại giao vi phạm các quy định tại Quy chế này, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật./.

BỘ TRƯỞNG



PHẠM BÌNH MINH